

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất xây dựng công trình Trạm biến áp 110Kv và nhánh rẽ huyện Đăk Hà

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Xét đề nghị của UBND huyện Đăk Hà tại Tờ trình số 107/TTr-UBND ngày 03/08/2016 và ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 387/TTr-STNMT ngày 11/8/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất xây dựng công trình Trạm biến áp 110Kv và nhánh rẽ huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (có Phụ lục giá đất cụ thể kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND huyện Đăk Hà và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT-NNTN1

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hải



PHỤ LỤC

Giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất xây dựng công trình Trạm biến áp 110Kv và nhánh rẽ huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum
(Kèm theo Quyết định số 901 /QĐ-UBND ngày 18/8/2016 của UBND tỉnh)

1. Giá đất ở tại nông thôn tại xã Đăk Ngok (đoạn từ nhà ông Ngô Hữu Thiệt đến giáp công ty Cà phê 704) là: 222.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh là 1,62.
2. Giá đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được xác định là đất ở nằm xen kẽ trong khu vực đất ở tại nông thôn xã Đăk Ngok là: 18.750 đồng/m², hệ số điều chỉnh là 1,04.
3. Giá đất ruộng lúa 02 vụ tại xã Đăk Ngok là: 30.010 đồng/m², hệ số điều chỉnh là 1,03.
4. Giá đất trồng cây lâu năm tại xã Đăk Mar là: 9.440 đồng/m², hệ số điều chỉnh là 1,05.
5. Giá đất trồng cây hàng năm khác tại xã Đăk Mar là: 11.450 đồng/m², hệ số điều chỉnh là 1,04.
6. Giá đất Đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được xác định là đất ở nằm xen kẽ trong khu vực đất ở tại nông thôn tại xã Đăk Mar là: 18.750 đồng/m², hệ số điều chỉnh là 1,04.
7. Giá đất ở tại nông thôn tại xã Đăk Mar (Đoạn từ nhà ông Nguyễn Hàm Quang đến đất làng Kon Gung - Đăk Mut) là: 128.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh là 2,13.
8. Giá đất ở tại nông thôn tại xã Đăk Mar (đoạn các đường còn lại) là: 115.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh là 2,13.
9. Giá đất trồng cây lâu năm tại thị trấn Đăk Hà là: 11.780 đồng/m², hệ số điều chỉnh là 1,18.
10. Giá đất ruộng lúa 02 vụ tại thị trấn Đăk Hà là: 30.570 đồng/m², hệ số điều chỉnh là 1,02.
11. Giá đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được xác định là đất ở nằm xen kẽ trong khu vực đất ở tại đô thị tại thị trấn Đăk Hà là: 21.160 đồng/m², hệ số điều chỉnh là 1,06.
12. Giá đất ở tại đô thị Đường Hùng Vương (Đoạn từ nhà ông Thuận Yên đến giáp ranh giới xã Đăk Mar) tại thị trấn Đăk Hà là: 2.115.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh là 2,79.
13. Giá đất ở tại đô thị đường Lê Hồng Phong (Đoạn từ Nhà hàng Tây Nguyên đến giáp ranh giới xã Đăk Ngok) tại thị trấn Đăk Hà là: 1.912.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh là 4,0.
14. Giá đất ở tại đô thị đoạn các đường còn lại (Hẻm Hùng Vương từ cổng chào đến nhà bà Báu) tại thị trấn Đăk Hà là: 478.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh là 3,34.